

Số: 292/NQ-TTHĐND

Sơn La, ngày 21 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về việc chỉ định nhân sự đại biểu Hội đồng nhân dân phường Tô Hiệu,
nhiệm kỳ 2021 - 2026

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 1681/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Sơn La năm 2025;

Xét đề nghị của Thường trực HĐND thành phố tại Tờ trình số 119/TTr-TTHĐND ngày 18 tháng 6 năm 2025 về chỉ định đại biểu Hội đồng nhân dân các phường sau sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chỉ định nhân sự đại biểu Hội đồng nhân dân phường Tô Hiệu, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với 66 đại biểu (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các ông (bà) có tên tại Điều 1 thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật có liên quan. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Thường vụ tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân phường Tô Hiệu;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng



DANH SÁCH

ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN PHƯỜNG TÔ HIỆU, NHIỆM KỲ 2021-2026

(Kèm theo Nghị quyết số 292/NQ-TTHĐND ngày 21/6/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ đào tạo		Bồi dưỡng			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chuyên môn, nghiệp vụ	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ, tiếng dân	Tin học	QLNN		
1	Hà Trung Chiến	17/10/1978		Thái	Xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	Thạc sĩ	Cao cấp	Anh B	UDCNTT	Chuyên viên cao cấp	Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố	Chủ tịch HĐND (Đại biểu HĐND thành phố chuyển về)
2	Nguyễn Thị Hương Giang		7/10/1977	Kinh	Xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên	Thạc sĩ	Cao cấp	Thạc sĩ tiếng Anh	UDCNTT	Chuyên viên chính	Thành ủy viên, Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố	Phó Chủ tịch HĐND (Đại biểu HĐND thành phố chuyển về)
3	Ngô Thị Kim Khanh		14/5/1982	Kinh	Thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, TP Hà Nội	Thạc sĩ	Cao cấp	Anh B	UDCNTT	Chuyên viên chính	Thành ủy viên, Trưởng phòng Nội vụ thành phố	Trưởng ban KT-NS (Nhân sự đề nghị chỉ định ĐB HĐND)
4	Đinh Thu Hà		14/11/1983	Kinh	Xã Văn Khê, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	Thạc sĩ	Cao cấp	Anh B1	UDCNTT	Chuyên viên chính	Thành ủy viên, Chánh Văn phòng Thành ủy	Trưởng ban VH-XH (Nhân sự đề nghị chỉ định ĐB HĐND)
5	Trần Quyết Hiến	31/01/1972		Kinh	Xã Thanh Hà, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	Thạc sĩ	Cao cấp	Anh B	UDCNTT	Chuyên viên chính	Phó Trưởng Ban Pháp chế HĐND thành phố	Phó Ban VH-XH (Đại biểu HĐND thành phố chuyển về)
6	Lê Thị Thanh Huyền		10/3/1972	Kinh	Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội	Đại học	CC	Anh B	UDCNTT	Chuyên viên chính	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch HĐND thành phố	Đại biểu HĐND thành phố chuyển về
7	Lê Thủy Dung		22/12/1983	Kinh	Xã Phú Nhuận, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa	Thạc sĩ	CC	Anh B	UDCNTT	Chuyên viên chính	Ủy viên BTV thành ủy, Trưởng ban Tuyên giáo - Dân vận thành ủy	Đại biểu HĐND thành phố chuyển về
8	Trịnh Thị Thu Thủy		14/10/1973	Kinh	Xuân Minh, Thọ Xuân, Thanh Hóa	Thạc sĩ	CC	Anh B1	UDCNTT	Chuyên viên chính	Thành ủy viên, Chủ tịch LĐLĐ thành phố	Đại biểu HĐND thành phố chuyển về
9	Cầm My		23/3/1984	Thái	Xã Mường Chanh, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	Thạc sĩ	CC	Anh B	UDCNTT	Chuyên viên chính	Phó Chủ nhiệm UBKT thành ủy	Đại biểu HĐND thành phố chuyển về
10	Nguyễn Quang Duy	11/02/1988		Kinh	Lâm Thao, Phú Thọ	Đại học	TC	Anh B	UDCNTT	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng Nông nghiệp - Môi trường thành phố	Đại biểu HĐND thành phố chuyển về
11	Quảng Thị Bun		25/8/1979	Thái	Phường Chiềng Cơi, TP Sơn La, Tỉnh Sơn La	Đại học	TC	Anh B	UDCNTT	Chuyên viên	Chủ tịch Hội Nông dân phường Chiềng Cơi	
12	Phùng Thị Ánh Tuyết		30/5/1992	Kinh	Đồng quế, Sông Lô, Vĩnh Phúc	Đại học	TC	Anh A	UDCNTT	Chuyên viên	Phó Chủ tịch UBND phường Tô Hiệu	
13	Nguyễn Thị Thúy		25/8/1981	Kinh	Hồng Quang, Ân Thi, Hưng Yên	Đại học	TC	Anh A	UDCNTT	Chuyên viên	Chủ tịch Phụ nữ phường Tô Hiệu	
14	Bùi Đức Đạt	26/5/1989		Kinh	Hà Lộc, TX Phú Thọ, Phú Thọ	Đại học	TC	Anh A	UDCNTT	Chuyên viên	Công chức Văn phòng phường Tô Hiệu	
15	Nguyễn Thị Xuân		26/7/1957	Kinh	Đại Cường, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học	TC	Anh A			Nhân dân tổ 1, phường Tô Hiệu	
16	Võ Thảo Hà		29/7/1959	Kinh	Phú Xuyên, Hà Nội	Đại học	TC	Anh A			Bí thư, Tổ trưởng Tổ 2 phường Tô Hiệu	
17	Vũ Thị Kim Tuyền		25/01/1957	Kinh	Tân Học, Thái Thụy, Thái Bình	Đại học	TC	Anh A			Nhân dân tổ 4, phường Tô Hiệu	
18	Phạm Xuân Thịnh	27/11/1954		Kinh	Quang Phục, Tứ Kỳ, Hải Dương	Đại học	TC	Anh A			Nhân dân tổ 5, phường Tô Hiệu	
19	Lò Thị Thuận		17/5/1962	Kinh	Mường Bon, Mai Sơn, Sơn La	Đại học	CC	Anh A			Nhân dân tổ 6, phường Tô Hiệu	
20	Cao Đức Vĩnh	14/4/1956		Kinh	Diễn Thịnh, Diễn Châu, Nghệ An	Trung cấp	TC				Nhân dân tổ 7, phường Tô Hiệu	
21	Cao Xuân Thơm	15/7/1956		Kinh	Hồng Sơn, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học	TC	Anh A			Nhân dân tổ 8, phường Tô Hiệu	
22	Phạm Quang Dũng	16/3/1959		Kinh	Hùng An, Kim Động, Hưng Yên	Đại học	TC	Anh A			Nhân dân tổ 9, phường Tô Hiệu	
23	Lò Văn Quân	21/11/1954		Thái	Chiềng Cơi, TP. Sơn La	Trung cấp	TC				Nhân dân bản Hèo, phường Tô Hiệu	
24	Lò Thị Bình		27/6/1970	Thái	Bon Phặng, Thuận Châu, Sơn La	Đại học	TC		UDCNTT	Chuyên viên	Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy phường Chiềng Lè	Đại biểu HĐND thành phố chuyển về
25	Hoàng Thị Phương		21/11/1960	Thái	Bản Lầu, Chiềng Lè, Sơn La	Đại học	TC		UDCNTT	Chuyên viên	Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội LH Phụ nữ phường Chiềng Lè	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ đào tạo		Bồi dưỡng			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chuyên môn, nghiệp vụ	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ, tiếng dân	Tin học	QLNN		
26	Lữ Đình Coong	7/12/1960		Thái	Mộc Châu, Sơn La	Đại học	TC				Đại biểu HĐND phường Chiềng Lè	
27	Nguyễn Thị Huệ		5/10/1956	Kinh	Thái Học, Thái Thụy, Thái Bình	Đại học					Bí thư, tổ trưởng tổ dân phố tổ 2, phường Chiềng Lè	
28	Hoàng Văn Phiếu	24/10/1968		Kinh	Thụy Lôi, Tiên Lữ, Hưng Yên	Đại học	CC	Tiếng Anh (B)			Bí thư, tổ trưởng tổ dân phố tổ 3, phường Chiềng Lè	
29	Nguyễn Thị Thu Thanh		15/6/1960	Kinh	Quê Xuân, Quê Sơn, Quảng Nam						Quản chúng tổ 5, phường Chiềng Lè	
30	Tòng Văn Siêng	10/2/1969		Thái	Hát Lót, Mai Sơn, Sơn La	Đại học	CC				Đảng uỷ viên, đảng viên chi bộ tổ 6, phường Chiềng Lè	
31	Nguyễn Thị Thủy		16/10/1955	Kinh	Tân dân, Khoái Châu, Hưng Yên		SC				Bí thư, tổ trưởng tổ dân phố tổ 7, phường Chiềng Lè	
32	Giang Văn Đông	15/11/1958		Kinh	Thái Thụy, Thái Bình	Đại học	CN	Tiếng Anh (B)			Đảng viên chi bộ tổ 9, phường Chiềng Lè	
33	Lò Thị Hồng Hạnh		12/4/1956	Thái	Bản Cọ, Chiềng An, Sơn La	Trung cấp					Đảng viên chi bộ tổ 10, phường Chiềng Lè	
34	Nguyễn Văn Toàn	20/3/1963		Kinh	Thiệu Đổ, Đông Thiệu, Thanh Hóa	Đại học	TC				Bí thư, tổ trưởng tổ dân phố tổ 2, phường Chiềng Lè	
35	Trần Văn Thủy	2/11/1982		Kinh	Ngọc Thanh, Kim Động, Hưng Yên	Đại học	TC				Đảng viên chi bộ tổ 12, phường Chiềng Lè	
36	Tòng Ngọc Hoa	2/11/1982		Thái	Bản Lầu, Chiềng Lè, Sơn La		SC				Bí thư, trưởng Bản Lầu, phường Chiềng Lè	
37	Đoàn Thị Hiền		2/10/1970	Kinh	Xã Đại Hùng, Ứng Hòa, TP Hà Nội	Đại học	TC		UDCNTT	Chuyên viên	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy phường Quyết Thắng	
38	Đèo Văn Phong	24/01/1972		Thái	Bản Chậu, phường Chiềng Cơi, TP Sơn La, tỉnh Sơn La	Đại học	TC		UDCNTT	Chuyên viên	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường Quyết Thắng	
39	Vũ Thị Thu Hà		30/9/1971	Kinh	Xã Hải Bắc, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	Đại học	TC	Anh A	UDCNTT	Chuyên viên	Ủy viên BTV đảng ủy, Chủ tịch UBMTTQ Phường Quyết Thắng	
40	Hà Văn Xoan	28/01/1979		Thái	Bản Giáng Lắc, phường Q Thắng, TP Sơn La, tỉnh Sơn La	Đại học	TC	Anh B	UDCNTT	Chuyên viên	Chỉ huy trưởng BCH quân sự phường Quyết Thắng	
41	Lương Hoài Phương	10/01/1975		Kinh	Viên Sơn, Sơn Tây, Hà Nội	Đại học	CC	Anh B1	UDCNTT		Trưởng công an phường Quyết Thắng	
42	Vì Ngọc Mai		16/8/1991	Thái	Xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La	Đại học	TC	Anh C		Chuyên viên	Chủ tịch Hội LHPN phường Quyết Thắng	
43	Cầm Việt Trung	13/01/1995		Thái	Chiềng Ly, Thuận Châu, Sơn La	Đại học	TC		UDCNTT	Chuyên viên	Bí thư Đoàn phường Quyết Thắng	
44	Nguyễn Thùy Anh		05/10/1984	Kinh	Xã Thái Giang, Thái Thụy, Thái Bình	Đại học	TC	Anh C	UDCNTT	Chuyên viên	Văn phòng HĐND - UBND phường Quyết Thắng	
45	Nguyễn Thị Kỳ		05/9/1975	Kinh	Hành Thiện, Xuân Trường, Nam Định	Đại học	CC	Anh A			Phó Bí thư chi bộ 1, phường Quyết Thắng	
46	Trần Công Trung	12/10/1987		Kinh	Trung Hòa, Yên Mỹ, Hưng Yên	Đại học	SC	Anh A			Bí thư chi đoàn 3, phường Quyết Thắng	
47	Nguyễn Khắc Thành	13/05/1955		Kinh	Yên phong, Ý Yên, Nam Định	Đại học	CC				Bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ 4, Phường Quyết Thắng	
48	Phạm Thị Tuyết Nga		22078	Kinh	Phú Sơn, Nho Quan, Ninh bình	Cao đẳng	TC				Phó Bí thư chi bộ 6, phường Quyết Thắng	
49	Nguyễn Thanh Minh	01/10/1961		Kinh	Chi Lăng, Hưng Hà, Thái Bình	Đại học	TC				Bí thư chi bộ 9, phường Quyết Thắng	
50	Đoàn Xuân Tuyết	22/09/1958		Kinh	Đại Hùng, Ứng Hòa, Hà Nội	Cao đẳng	TC				Phó Bí thư, tổ trưởng 12, phường Quyết Thắng	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ đào tạo		Bồi dưỡng			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chuyên môn, nghiệp vụ	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ, tiếng dân	Tin học	QLNN		
51	Nguyễn Văn Hải	16/6/1964		Kinh	Huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	Trung cấp	SC				Ủy viên BCH Đảng bộ phường Quyết Thắng	
52	Tòng Văn Luân	17/04/1968		Thái	Chiềng Xôm, Sơn La	Đại học	SC				Phó Bí thư, tổ trưởng 14, phường Quyết Thắng	
53	Nguyễn Thủy Hoàn		08.11.1959	Kinh	Thuận Hưng, Khoái Châu, Hưng Yên	Đại học	TC				Phó bí thư, tổ trưởng 15, phường Quyết Thắng	
54	Cà Văn Bính	22.7.1960		Thái	Giăng Lắc, Quyết Thắng, TP Sơn La		SC				Đảng viên chi bộ Giăng Lắc, phường Quyết Thắng	
55	Hồ Công Bằng	22/01/1962'		Kinh	Quảng Ninh - Quảng Bình	Đại học	TC				Phó CT Hội CCB Phường Quyết Tâm	
56	Trần Đức Dương	26/10/1968		Kinh	Phương Trung - Thanh Oai - Hà Nội						Phó BT Chi bộ tổ 1 Phường Quyết Tâm	
57	Phạm Hồng Tuấn	13/10/1964'		Kinh	Yên Khánh, Ninh Bình	Đại học	TC				Chi hội trưởng CCB tổ 2, Phường Quyết Tâm	
58	Nguyễn Xuân Hoàng	22/02/1959'		Kinh	Đồng Cương, Vĩnh Lạc, Vĩnh Phúc	Trung cấp	SC				Bí thư, Tổ trưởng tổ dân phố 3, Phường Quyết Tâm	
59	Nguyễn Doãn Phon	22/9/1960'		Kinh	Kiến Sương - Thái Bình	Đại học	SC				Bí thư, Tổ trưởng tổ dân phố 4, Phường Quyết Tâm	
60	Vũ Thị Minh Châu		05/7/1964'	Kinh	Nghi Sơn - Thanh Hóa	Cao đẳng	SC				Bí thư, Tổ trưởng tổ dân phố 5, Phường Quyết Tâm	
61	Vương Toàn Lượng	13/02/1967'		Kinh	Kim Động - Hưng Yên						Đại biểu HĐND phường Quyết Tâm	
62	Dương Thị Hoa		12/7/1963'	Kinh	Thang Bình - Quảng Nam	Cao đẳng	SC				Chi hội trưởng PN tổ 7, Phường Quyết Tâm	
63	Nguyễn Thị Nhân		07/10/1960'	Kinh	Việt Trì - Phú Thọ	Cao đẳng	SC				Chi ủy viên chi bộ 8, Phường Quyết Tâm	
64	Nguyễn Thị Hồng		10/4/1988'	Kinh	Thanh hóa						Đại biểu HĐND phường Quyết Tâm	
65	Trần Quang Hưng	10/05/1964		Kinh	Văn Giang, Hưng Yên	Trung cấp					Tổ trưởng tổ An ninh cơ sở tổ 10, Phường Quyết Tâm	
66	Phạm Thị Thu Vân		15/12/1957	Kinh	Lĩnh Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	Trung cấp	SC				Bí thư, Tổ trưởng tổ dân phố 11, Phường Quyết Tâm	